|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN SÔNG HINH**PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/BC-VHTT | *Sông Hinh, ngày 06 tháng 01 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong**

 **chi thường xuyên năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

Thực hiện Công văn số: 4643/STC-TTr, ngày 15/12/2021 của Sở Tài chính Phú Yên về việc Thực hiện đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên năm 2021; Công văn số: 4642/STC-TTr ngày 15/12/2021 của Sở Tài chính Phú Yên về Báo cáo thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2021. Phòng Văn hóa và Thông tin báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên năm 2021, cụ thể như sau:

**I. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Ngay từ đầu năm, đơn vị đã xây dựng kế hoạch số 02/KH-VHTT, ngày 14/01/2021 của phòng VHTT về việc xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Căn cứ vào kế hoạch đơn vị đã triển khai, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức trong các cuộc họp cơ quan, đoàn thể, chi bộ thuộc phạm vi phòng quản lý để nghiên cứu, quán triệt, học tập. Đồng thời kết hợp với các đợt thi đua, phát động phong trào phấn đấu thực hiện tốt tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

Tiếp tục phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức các văn bản của Trung ương, tỉnh, ngành, huyện. Trong đó tập trung vào các văn bản như: Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013; Nghị định 84/2014/NĐ-CP, ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của nghị định 84/2014 ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thục hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC, ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi thường xuyên; Quyết định 231/QĐ-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về Ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 tỉnh Phú Yên.

 **2. Công tác chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Đơn vị tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiệm túc các văn bản sau:

Căn cứ Chương trình số 02/CTr- UBND ngày 04/3/2021 của UBND huyện Sông Hinh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; Phòng đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-VHTT ngày 14/01/2021 của phòng Văn hóa và Thông tin về Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021. Thực hiện công khai minh bạch dự toán ngân sách ngay từ đầu năm; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai tình hình sử dụng trụ sở làm việc và các tài sản khác trong đơn vị. Thường xuyên nhắc nhở CBCC chấp hành Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, sử dụng tài sản công, xem đây là nội dung xem xét đánh giá CBCC mỗi năm. Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ trong cơ quan đúng theo quy định.

**3. Tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát, theo dõi thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định. Kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ, nhắc nhở cán bộ, công chức gắn kết công tác phòng, chống tham nhũng trong thực thi công việc hằng ngày, giúp lãnh đạo kiểm tra, đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan.

**II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

**1. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Đơn vị đã triển khai, quán triệt đến toàn thể CBCC các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ như: các quy định về chế độ quản lý, sử dụng nhà nước; các quy định về tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc cơ quan nhà nước; các quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị, hội họp, sử dụng điện thoại công; các quy định về mua sắm tài sản. Triển khai xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ tạo cơ quan được giao tự chủ theo quy định của pháp luật.

**1. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.**

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Tất cả cán bộ, công chức chấp hành tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng thời gian làm việc, sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tiết kiệm hiệu quả; tiết kiệm xăng xe, sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, tắt nguồn điện của máy móc, thiết bị khi hết giờ làm việc. Thực hiện điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, tổ chức hội nghị tổng kết, sơ kết kết hợp các nội dung đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương hình thức.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện trong các khâu: lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí NSNN. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ đạo của UBND huyện. Việc mua sắm tài sản thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành, đặc biệt là các quy định của Luật đấu thầu, triển khai mua sắm tập trung đối với các loại tài sản nằm trong danh mục. Đẩy mạnh việc mua sắm tập trung để nâng cao hiệu quả và tiết kiệm trong mua sắm tài sản. Công khai mua sắm tài sản và công khai công tác quản lý ngân sách hằng năm.

**2. Thực hiện việc quản lý trụ sở làm việc**

Tăng cường quản lý đối với trụ sở làm việc và trang thiết bị hiện có. Việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, trang thiết bị phục vụ công tác đúng theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả. Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy công tác giảm sát của Ban thanh tra nhân dân trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

**3. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí**

Trong năm 2021 chưa phát hiện vụ việc vi phạm lãng phí.

**4. Đánh giá chung**

Đơn vị thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính nhà nước trong cơ quan; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các quy định, định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong các cơ quan, công tác quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ và hiệu quả; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc đúng tiêu chuẩn; quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích. Cán bộ, công chức nâng cao tinh thần làm việc, tăng cường nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi của mình, góp phần thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch, sử dụng nguồn tài chính, thực hiện tiết kiệm có hiệu quả nhất.

Năm 2021, tổng kinh phí tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên 6 tháng cuối năm là 13 triệu đồng (trong đó: kinh phí thực hiện tự chủ là 1 triệu đồng, kinh phí không thực hiện tự chủ là 12 triệu đồng).

**III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các định mức; tiêu chuẩn, chế độ, tài sản công theo quy định mới để đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách hành chính được kịp thời, đúng quy định.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch nhằm phát hiện và xử lý nghiêm túc vụ việc lãng phí.

4. Công khai khai minh bạch về việc sử dụng NSNN để tạo điều kiện cho công tác thanh tra, kiểm tra, nhằm nâng cao hiểu quả giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TRƯỞNG PHÒNG** |
| - Phòng TC-KH huyện;- Lưu VT. | **Nguyễn Như Đông** |

**PHỤ LỤC SỐ 01-A**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC LÀ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2021**
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần** | **Điểm tối đa** | **Điểm tự đánh giá** |
|  | **Tổng cộng (A+B+C)** | **100** | 63 |
| **A.** | **Một số tiêu chí tiết kiệm trong chi thường xuyên (A=I+II+III)** | **70** | 53  |
| I | Kết quả tiết kiệm một số chỉ tiêu cụ thể | 55 | 38 |
| 1 | Chi sách, báo, tạp chí | 6 | 6 |
| 2 | Chi cước phí thông tin liên lạc | 6 |  5 |
| 3 | Chi sử dụng điện | 6 |  5 |
| 4 | Chi xăng, dầu | 6 |  5 |
| 5 | Chi sử dụng nước | 6 | 2  |
| 6 | Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp | 6 |  4 |
| 7 | Chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, lễ kỷ niệm | 6 |  3 |
| 8 | Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc | 6 |  4 |
| 9 | Chi thực hiện các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao; Kinh phí bố trí để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù như: Kinh phí tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế được bố trí kinh phí riêng; kinh phí thực hiện các Đề án, Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt) | 7 | 4 |
| II | Thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô đối với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác theo quy định pháp luật của cấp có thẩm quyền (trường hợp đơn vị sử dụng ngân sách không có chức danh lãnh đạo có đủ tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được điểm tối đa tiêu chí này) | 5 | 5 |
|   | Đã thực hiện khoán | 5 |   |
|   | Chưa thực hiện khoán | 0 |   |
| III | Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm biên chế theo kế hoạch, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao | 10 |  10 |
|   | Thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định | 10 |  10 |
|   | Không thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định | 0 |   |
| **B.** | **Kết quả tiết kiệm tổng kinh phí quản lý hành chính giao để thực hiện chế độ tự chủ đối với cơ quan nhà nước (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương)** | **30** | 10 |
| 1 | Tiết kiệm dưới 5% so với dự toán kinh phí được giao | 10 | 10  |
| 2 | Tiết kiệm trên 5% đến 9% so với dự toán kinh phí được giao | 20 |   |
| 3 | Tiết kiệm trên 9% so với dự toán kinh phí được giao | 30 |  |
| **C.** | **Đánh giá việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong chi thường xuyên** |   |   |
| 1 | Có khoản chi bị Kho bạc nhà nước từ chối thanh toán do chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ. | -5 |   |
| 2 | Có khoản chi bị cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ. | -5 |   |
| 3 | Có trường hợp khác bị phát hiện chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ. | -5 |  |
|    |  **TRƯỞNG PHÒNG****Nguyễn Như Đông** |
|  |  |